

CÔNG TY TNHH HOÀN THIỆN CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG HUNG PHÚ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH HOÀN THIỆN CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG HUNG PHÚ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HUNG PHU BUILD CONSTRUCTION PERFECT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0315350022

3. Ngày thành lập: 24/10/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

34/24/10 Đường số 21, Phường 8, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
2.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
3.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
4.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
5.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
6.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
9.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô	7710
10.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa	4610
11.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị điện lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản và trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4322
12.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (trừ thiết kế công trình xây dựng).	7410

Thời gian đăng từ ngày 24/10/2018 đến ngày 23/11/2018

13.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
14.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
15.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
16.	Điều hành tua du lịch	7912
17.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
18.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
19.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
20.	Đại lý du lịch	7911
21.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
22.	Lắp đặt hệ thống điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	4321
23.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
24.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản (trừ tư vấn mang tính pháp lý)	6820
25.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh).	8230
26.	Xây dựng nhà không để ở	4102
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển; - Giao nhận hàng (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải đường hàng không). - Dịch vụ đại lý tàu biển - Dịch vụ đại lý vận tải đường biển - Môi giới thuê tàu biển, phương tiện vận tải bộ; - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay;	5229
28.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
29.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
30.	Quảng cáo	7310
31.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
32.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
33.	Phá dỡ	4311
34.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
35.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
36.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
37.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ các loại thông tin Nhà Nước cấm và dịch vụ điều tra)	7320

38.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Lập dự án đầu tư; - Lập dự toán công trình dân dụng và công nghiệp; - Kiểm định chất lượng công trình xây dựng; - Chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn chịu lực công trình xây dựng và chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng; - Khảo sát địa hình, địa chất công trình xây dựng; - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước (Trừ khảo sát xây dựng); - Thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; - Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình; - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp; - Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp; - Thiết kế phần cơ điện công trình dân dụng và công nghiệp; - Thiết kế công trình giao thông (đường bộ); - Thiết kế công trình cầu đường; - Thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật (san nền, thoát nước); - Thiết kế lắp đặt thiết bị điện tử tin học; - Thăm tra thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; - Thăm tra thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp; - Thăm tra thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp; - Thăm tra thiết kế phần cơ điện công trình dân dụng và công nghiệp; - Thăm tra thiết kế công trình giao thông (đường bộ); - Thăm tra thiết kế công trình cầu đường; - Thăm tra thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật (san nền, thoát nước); - Thăm tra thiết kế lắp đặt thiết bị điện tử tin học; - Thăm tra dự toán và tổng dự toán công trình dân dụng và công nghiệp; - Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình giao thông (đường bộ); - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật; - Giám sát xây dựng và hoàn thiện lắp đặt thiết bị; - Giám sát lắp đặt thiết bị y tế - Giám sát lắp đặt thiết bị điện tử tin học;	7110
39.	Xây dựng công trình điện	4221
40.	Xây dựng công trình thủy	4291
41.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	4329

